

CHƯƠNG TRÌNH PHỐI HỢP CÔNG TÁC

Về phòng chống và giảm nhẹ thiên tai trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018-2023 giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Giáo dục và Đào tạo

Căn cứ Luật Phòng chống thiên tai ngày 19 tháng 6 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

Căn cứ Nghị định số 69/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 367/QĐ-TTg ngày 17/3/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược Quốc gia Phòng chống và Giảm nhẹ thiên tai đến năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 1002/QĐ-TTg ngày 13/7/2009 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao nhận thức cộng đồng và Quản lý rủi ro thiên tai dựa vào cộng đồng”;

Căn cứ Quyết định số 4068/QĐ-BGDĐT ngày 08/9/2011 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành kế hoạch hành động thực hiện chiến lược quốc gia phòng, chống và giảm nhẹ thiên tai của ngành giáo dục giai đoạn 2011-2020;

Căn cứ nhu cầu hợp tác giữa Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Bộ Giáo dục và Đào tạo (sau đây gọi tắt là Hai bên) thống nhất ký kết Chương trình phối hợp công tác về phòng chống thiên tai trong ngành Giáo dục và Đào tạo giai đoạn 2018-2023 với các nội dung sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tăng cường sự phối hợp trong công tác phòng, chống thiên tai trong ngành Giáo dục.

- Nâng cao nhận thức, năng lực và tinh thần chủ động của cán bộ, giáo viên, học sinh, sinh viên, học viên trong công tác phòng chống thiên tai (PCTT).
- Tăng cường giáo dục pháp luật về PCTT trong ngành giáo dục.
- Góp phần hạn chế tối đa sự gián đoạn các hoạt động dạy - học khi thiên tai xảy ra; xây dựng cộng đồng an toàn hơn trước thiên tai; giảm thiểu thiệt hại về người, tài sản, môi trường, giảm thiểu các rủi ro về đuối nước và phát triển bền vững, đảm bảo quốc phòng, an ninh.

2. Yêu cầu

- Các nội dung phối hợp phải căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ Hai bên.
- Đảm bảo tính cụ thể, phân công trách nhiệm mỗi bên rõ ràng nhằm phát huy vai trò, trách nhiệm trong triển khai các nội dung của chương trình phối hợp
- Định kỳ kiểm tra, sơ kết, tổng kết việc thực hiện chương trình, kịp thời đề ra phương hướng, nhiệm vụ phù hợp với yêu cầu thực tiễn.

II. NỘI DUNG PHỐI HỢP

1. Các hoạt động chuẩn bị, phòng ngừa thiên tai:

- Nghiên cứu và nhân rộng mô hình trường/lớp học thích ứng với thiên tai: Nghiên cứu, thiết kế mô hình trường/lớp học thích ứng với thiên tai theo từng vùng miền, phù hợp với đặc điểm thiên tai tại địa phương; Chỉ đạo thực hiện xây dựng thí điểm cho một số địa phương thường xuyên chịu ảnh hưởng nặng nề bởi thiên tai, kết hợp làm nơi tránh trú an toàn cho cộng đồng; Nhân rộng một số mô hình tốt trên phạm vi cả nước.
- Xây dựng và bổ sung tiêu chuẩn “Trường học an toàn trước thiên tai” trong các tiêu chuẩn Trường học an toàn thuộc Chương trình phòng, chống tai nạn, thương tích cho trẻ em
- Tham gia các chương trình, khung hành động, cam kết, sáng kiến quốc tế về trường học an toàn trước thiên tai trong khu vực và toàn cầu.
- Hoàn thiện, vận hành hệ thống thông tin quản lý rủi ro thiên tai của ngành giáo dục; kết nối chia sẻ với hệ thống thông tin, đánh giá thiệt hại của Văn phòng thường trực Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai.

- Đánh giá các tài liệu hiện có liên quan đến phòng, chống thiên tai trong nhà trường ứng với từng cấp học phù hợp với định hướng chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

- Nghiên cứu biên soạn tài liệu phổ biến kiến thức, giáo dục kỹ năng về phòng, chống thiên tai, phù hợp với đặc thù từng vùng miền, đặc điểm tâm sinh lý và lứa tuổi của từng cấp học được lồng ghép vào các môn học chính khóa và các hoạt động ngoại khóa, tổ chức in ấn và cung cấp cho các cơ sở giáo dục trong toàn ngành phù hợp định hướng chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

- Xây dựng các tài liệu, ấn phẩm truyền thông về phòng chống thiên tai trong trường học phù hợp với đặc điểm thiên tai của từng vùng miền.

- Tổ chức nâng cao nhận thức, đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn chuyên môn cho cán bộ và cán bộ quản lý, đội ngũ giáo viên, giảng viên, học sinh, học viên và sinh viên các cơ sở giáo dục trong toàn ngành về phòng, chống thiên tai phù hợp định hướng chương trình giáo dục phổ thông tổng thể.

- Tuyên truyền, truyền thông về công tác phòng chống thiên tai trong ngành giáo dục và đào tạo, nhất là dịp các ngày truyền thống phòng, chống thiên tai Việt Nam, ngày quốc tế phòng, chống thiên tai.

- Tổ chức các cuộc thi, các sự kiện liên quan đến PCTT trong ngành giáo dục theo từng giai đoạn.

- Chỉ đạo, tổ chức tuyên truyền phòng, chống đuối nước cho học sinh, sinh viên trong nhà trường và cơ sở giáo dục.

- Xây dựng tài liệu hướng dẫn học sinh kỹ năng nhận biết, phòng tránh tai nạn đuối nước và tài liệu bồi dưỡng nâng cao năng lực, phương pháp phòng, chống tai nạn thương tích, đuối nước; phương pháp dạy bơi an toàn cho đội ngũ giáo viên thể dục các trường phổ thông.

- Chỉ đạo, tổ chức hướng dẫn học sinh, sinh viên những kiến thức an toàn về phòng chống đuối nước.

- Chỉ đạo, hướng dẫn các địa phương triển khai chương trình dạy bơi vào trong nhà trường và cơ sở giáo dục.

- Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động phòng, chống đuối nước như: Bể bơi thông minh, phao cứu sinh, các khóa dạy bơi,...

2. Các hoạt động ứng phó, khắc phục hậu quả thiên tai:

- Phối hợp truyền tải nhanh chóng, chính xác, kịp thời các thông tin chỉ đạo của Chính phủ, Ban chỉ đạo trung ương về phòng chống thiên tai, Ủy ban quốc gia tìm kiếm cứu nạn trong hệ thống giáo dục khi xảy ra thiên tai.

- Phối hợp chỉ đạo các cơ sở đào tạo thực hiện các hoạt động đảm bảo an toàn về cơ sở vật chất nhà trường để giảm thiểu tối đa thiệt hại do thiên tai.

- Phối hợp chỉ đạo thường xuyên cập nhật cho cán bộ, học sinh, sinh viên về thông tin dự báo, cảnh báo, diễn biến thiên tai để chủ động phòng tránh.

- Phối hợp chỉ đạo cảnh báo các tình huống nguy hiểm có thể xảy ra khi ở nhà và trên đường đi học về cho các em học sinh.

- Khắc phục hậu quả, vệ sinh môi trường, phòng chống dịch bệnh, ổn định hoạt động dạy - học trong nhà trường.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giao Tổng cục Phòng chống thiên tai và Bộ Giáo dục và Đào tạo giao Cục Cơ sở vật chất làm đầu mối tham mưu giúp việc cho lãnh đạo Hai bên trong việc đôn đốc, kiểm tra và thực hiện chương trình phối hợp công tác về phòng, chống thiên tai trong ngành Giáo dục và Đào tạo tại văn bản này.

2. Định kỳ hàng năm, căn cứ vào các nội dung phối hợp nêu trên, Hai bên giao cho các đơn vị có liên quan theo chức năng, nhiệm vụ được giao xây dựng kế hoạch triển khai cụ thể; tổ chức đánh giá kết quả thực hiện của Chương trình phối hợp; đề xuất bổ sung nội dung Chương trình phối hợp cho phù hợp với tình hình thực tiễn.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí triển khai tổ chức thực hiện Chương trình này do các bên tự đảm bảo theo quy định hiện hành; lồng ghép các hoạt động vào các chương trình, đề án, dự án có liên quan do Hai bên đang quản lý, triển khai từ nguồn hỗ trợ hợp pháp của các tổ chức trong và ngoài nước.

V. ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

1. Chương trình phối hợp công tác này có hiệu lực kể từ ngày ký.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có khó khăn, vướng mắc, đề nghị phản ánh về Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (qua Tổng cục Phòng chống thiên tai) và Bộ Giáo dục và Đào tạo (qua Cục Cơ sở vật chất) để xem xét, giải quyết./.

**BỘ TRƯỞNG
BỘ NÔNG NGHIỆP
VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**



Nguyễn Xuân Cường
Nguyễn Xuân Cường

**BỘ TRƯỞNG
BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO**



Phùng Xuân Nhạ
Phùng Xuân Nhạ

Nơi nhận:

- Thủ tướng Chính phủ (để báo cáo);
- PTTgCP Trịnh Đình Dũng (để báo cáo);
- PTTgCP Vũ Đức Đam (để báo cáo);
- Lãnh đạo Bộ NN&PTNT;
- Lãnh đạo Bộ GDĐT;
- Văn phòng Chính phủ;
- Các Tổng cục, Cục, Vụ, đơn vị liên quan (để thực hiện);
- UBND các tỉnh/thành (để phối hợp);
- Sở NN và PTNT các tỉnh, TP (để thực hiện);
- Sở GD và ĐT các tỉnh, TP (để thực hiện);
- Lưu: VT, Cục CSVC (Bộ GDĐT), Tổng cục PCTT (Bộ NNPTNT).